

THÁI THUỢNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 149

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 24/12/1999

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người! Hôm nay có 38 đồng tu của Tịnh tông Học hội Đài Bắc đến Singapore tham học, tôi vô cùng cảm tạ; trong đó có một số là lão đồng tu của thư viện chúng tôi. Kể từ khi Quán trưởng vãng sanh, tôi yêu cầu tứ chúng đồng tu của thư viện duy trì mô hình hoạt động này của Quán trưởng khi còn tại thế ít nhất ba năm, không thể thay đổi, đây là chúng tôi đối với ân huệ ba mươi năm hộ trì của Quán trưởng, nhưng trên thực tế chúng tôi chỉ làm được một năm. Sau khi Quán trưởng vãng sanh tròn một năm thì thư viện xảy ra biến cố, biến cố đó quá lớn, hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của tôi. Suy nghĩ ban đầu là sau khi Quán trưởng vãng sanh thì việc hoằng pháp này do một mình tôi gánh vác, khi đó chúng tôi có bốn đạo tràng trọng điểm, cho nên tự tôi phân bổ một năm ở Đài Loan ba tháng, ở Mỹ ba tháng, ở Singapore ba tháng, ở Úc ba tháng, tôi phân bổ thời gian như vậy. Sau khi xảy ra biến cố ở thư viện thì chúng tôi không thể không rời khỏi, hơn nữa toàn bộ đều lần lượt rời đi cả, đây là điều mà tôi có nghĩ cũng không thể nghĩ đến được, cũng là điều mà Quán trưởng không nghĩ đến. Quán trưởng không những hy vọng đạo tràng này vĩnh viễn làm sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh, hơn nữa còn nhiều lần nói với tôi là ngay cả đạo tràng ở San Jose - Mỹ cũng phải tiếp tục duy trì lâu dài. Tất cả những điều này tôi nghĩ cũng là sự sắp đặt của Phật Bồ-tát, cho nên chúng tôi đối với tất cả mọi người đều mang một tâm thái cảm ơn, nhất định không có lời oán trách.

Ở Singapore có sự hộ trì nhiệt tâm của cư sĩ Lý Mộc Nguyên, toàn lực hộ trì, không những chúng tôi ở nơi đây xây dựng đạo phong và học phong của Phật pháp, hơn nữa còn mở rộng đến xã hội, đến các tôn giáo, đến các chủng tộc. Có lẽ chính vì sứ mệnh này nên khiến chúng tôi không thể không rời khỏi đạo tràng cũ đầy lưu luyến ấy, chúng tôi theo đuổi sự nghiệp lớn, hòa hợp chủng tộc, đoàn kết tất cả tôn giáo, chúng tôi đã thực hiện được công việc này ở Singapore và Úc rồi, việc này ở Úc là do chính phủ đang chủ động thúc đẩy. Khi chúng tôi qua bên đó, họ vô cùng hoan nghênh, hầu như khi Úc có những hoạt động lớn của các chủng tộc tôn giáo thì họ nhất định mời tôi tham dự, chúng tôi cũng nhất định đến

tham gia, giúp đỡ họ phát triển. Cho nên sang năm chúng tôi có kế hoạch đi thăm các quần thể dân tộc khác nhau ở Úc, giống như tôi đi thăm hỏi những tôn giáo khác nhau ở Singapore, chúng ta phải mở rộng lý niệm của Phật pháp. Thời xưa có không ít học giả và lãnh tụ của Ấn Độ giáo đều tu học Phật pháp Đại thừa, các ngài còn kiên thành hơn, hết lòng hơn, y giáo phụng hành hơn so với pháp sư xuất gia chúng ta. Các ngài là Bà-la-môn giáo, là Ấn Độ giáo. Những lời các ngài nói ra là chân lý tối cao của nhà Phật, Phật pháp Đại thừa là chân lý, phản đối hư ngụy, hư ngụy chính là giả tạo. Cho nên, bản thân các ngài không hề rời bỏ cương vị của mình, không có từ bỏ thân phận của mình, vẫn là trưởng giả của Bà-la-môn giáo, Ấn Độ giáo, là lãnh tụ tôn giáo của họ, thế nhưng các ngài rất hết lòng học Phật. Đây là tấm gương tốt nhất cho việc thúc đẩy hòa hợp các tôn giáo của chúng ta ngày nay.

Thế nên Phật pháp là giáo dục, không phải là tôn giáo, chúng ta cần làm rõ ràng điểm này, bất kỳ một chủng tộc hay bất kỳ một tôn giáo nào cũng đều nên tu học Phật pháp, Phật pháp là dạy người khai trí tuệ, hiểu rõ sự lý. Tôi thường nói, Phật dạy người có ba mục tiêu: Thứ nhất là dạy chúng ta làm sao chung sống giữa người với người, ngày nay những tai nạn mà con người gặp phải từ đâu mà có vậy? Do giữa người với người không hiểu được đạo chung sống nên tạo thành nhân họa. Mục tiêu thứ hai của dạy học là dạy người làm sao chung sống với đại tự nhiên. Không hiểu rõ đạo lý này cho nên liền có thiên tai, thiên tai nhân họa là do chúng ta không biết cách làm người, không biết cách chung sống với hết thảy vạn vật nên tạo thành tai nạn. Hiểu được đạo lý làm người, bạn đi đến đâu cũng được mọi người tôn kính, được mọi người hoan nghênh, nhân họa không còn nữa; hiểu được cách chung sống với đại tự nhiên, nhất định sẽ không phá hoại hoàn cảnh sinh thái tự nhiên thì thiên tai không còn nữa. Phật dạy chúng ta điều thứ ba là con người làm sao chung sống với thiên địa quỷ thần, câu này nếu nói rõ hơn một chút là con người làm sao để chung sống với các tôn giáo khác nhau. Phật dạy chúng ta đối với bất kỳ tôn giáo nào, hay thần minh, thần thánh mà họ đang sùng bái, chúng ta đều phải tôn kính, tôn kính bình đẳng. Phổ Hiền Bồ-tát dạy chúng ta: “Lễ kính chư Phật, xưng tán Như Lai, quảng tu cúng dường”, chúng ta phải bình đẳng mà làm. Làm tốt ba điều này rồi thì thiên hạ thái bình, xã hội an định, người người đều hưởng hạnh phúc, đây là giáo huấn của Phật-đà. Cho nên trong Phật giáo không có giới hạn, không phân biệt quốc gia, không phân biệt chủng tộc, không phân biệt tín ngưỡng tôn giáo, không phân biệt đây kia, là tôn kính lẫn nhau, tương thân tương ái, hợp tác giúp đỡ nhau, đây là Phật pháp.

Đối với tu trì của cá nhân mà nói thì Phật dạy chúng ta cũng có ba khoa mục. Phật dạy chúng ta điều thứ nhất là “đoạn ác tu thiện”, chúng ta cần phải hiểu được cái gì là ác, cái gì là thiện, trước tiên phải nhận thức rõ ràng, phải phân biệt rõ ràng. Phật nói tiêu chuẩn của thiện, phàm là lợi ích xã hội, lợi ích chúng sanh thì chính là thiện; tiêu chuẩn của ác, phàm là tự tư tự lợi thì chính là ác, cho nên phải cắt đứt rễ tự tư tự lợi, hết thảy mọi cách nghĩ cách làm đều phải vì xã hội đại chúng, vì hết thảy chúng sanh. Công đức của bạn lớn hay nhỏ là xem mặt ảnh hưởng của bạn, mặt ảnh hưởng lớn thì công đức của bạn lớn, mặt ảnh hưởng nhỏ thì công đức của bạn nhỏ. Thời gian ảnh hưởng dài lâu thì công đức này lớn, thời gian ảnh hưởng rất ngắn thì công đức nhỏ, nếu ảnh hưởng sâu đến lòng người trong xã hội thì công đức này lớn, còn cạn thì công đức nhỏ, điều này hoàn toàn xem mặt ảnh hưởng của khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của bạn, chúng ta phải hiểu được. Ảnh hưởng ác thì tội nghiệp đó nặng, ảnh hưởng thiện thì phước đức sẽ lớn, cho nên cát hung họa phước đều ở trong khoảng khởi tâm động niệm của chúng ta, chúng ta không thể không biết.

Thứ hai là dạy chúng ta “phá mê khai ngộ”, đây là mấu chốt giáo học của Phật pháp, là trung tâm của dạy học, nhất định phải nhận thức rõ ràng chân tướng của vũ trụ nhân sinh, sửa đổi tư tưởng, kiến giải, hành vi sai lầm của chúng ta. Phật đã nói rất nhiều trong kinh luận, cổ thánh tiên hiền Trung Quốc chỉ chọn lấy kinh Kim Cang Bát-nhã Ba-la-mật. Cũng được! Một bộ kinh này đã đủ, sáu trăm quyển Đại Bát-nhã, tất cả những điều được nói chi tiết đều không nằm ngoài phạm vi của kinh Kim Cang. Thế nên, người Trung Quốc thích đọc kinh Kim Cang, văn tự của kinh Kim Cang không nhiều, chỉ có 5.000 chữ, đọc một lượt từ đầu đến cuối hết 15 phút, phải đọc thuộc, phải nhớ kỹ, thường xuyên đem giáo huấn của kinh diễn ra để phản tỉnh. Phản tỉnh chính là quán chiếu mà nhà Phật chúng ta nói đến, chúng ta đối chiếu khởi tâm động niệm, ngôn ngữ hành vi với những gì trong kinh nói. Nếu như tương ứng thì bạn là chánh tri chánh kiến, bạn là hạnh Bồ-tát; nếu như trái ngược thì chúng ta sai rồi, sai rồi thì mau chóng sửa đổi lại. Phật nói với chúng ta “phàm những gì có tướng đều là hư vọng”, cho nên đối với hết thảy việc, hết thảy vật trên thế gian không nên cho là thật. Phật dạy chúng ta tùy duyên nhất định chính xác. Tùy duyên là hạnh của Phật Bồ-tát, phan duyên là chúng sanh. Chư vị nhất định phải hiểu được, phan duyên chính là tạo nghiệp, chính là tạo tội, tùy duyên là công đức vô lượng vô biên, cho nên chư Phật Bồ-tát thị hiện ở thế gian tùy duyên. Chúng ta xem kinh Hoa Nghiêm đến sau cùng, phẩm Nhập Pháp Giới, Thiện Tài đồng tử năm mươi ba tham, bạn xem

đời sống của các ngài trải qua tự tại biết bao, vô cùng hạnh phúc, vô cùng mỹ mãn, là nguyên nhân gì? Tùy duyên mà không phan duyên. Phan duyên là gì? Là trong tâm của tôi muốn thế này thế kia, vậy thì hỏng rồi, bảo người khác tùy thuận mình, điều này sai rồi, mình phải tùy thuận đại chúng.

Trong tùy thuận nếu có thể lìa tướng thì thành tự công đức không thể nghĩ bàn. Lìa tướng là gì? Là nhất định không để ở trong tâm, vĩnh viễn giữ gìn tâm địa thanh tịnh, bình đẳng, giác. Dụng tâm thế nào? Trong hết thấy kinh Đại thừa, Phật dạy chúng ta dụng tâm phải giống như tấm gương, chúng ta mỗi ngày soi gương, khi soi gương thì trong gương hiện ra tướng của chúng ta; khi chúng ta không soi gương nữa thì trong gương sạch sẽ, nhất định không nhiễm, phải dụng tâm như gương. Dụng tâm không thể giống như phim của máy ảnh, chụp một lần thì lưu hình ảnh ở bên trong, cái này thì rất gay go. Lưu ở bên trong thì có đúng sai, lưu ở bên trong thì có được mất, liền có lợi hại, điều này sẽ phát sinh xung đột, có xung đột thì tạo nghiệp, đây là mê hoặc điên đảo, không biết được nó là hư vọng. Cho nên, chúng ta đối với hết thấy người, hết thấy việc, hết thấy vật, thậm chí là người thân đến cỡ nào đi nữa cũng là như vậy, không những không lưu lại ấn tượng với những việc đã qua, mà khi mặt đối mặt cũng không lưu lại ấn tượng. Các bạn nghĩ xem, khi chúng ta soi gương, trong gương có hình ảnh của chúng ta, nhưng trong gương có lưu lại hình ảnh ấy không? Không có, soi được rất rõ ràng, nhưng nó chân thật không lưu lại hình ảnh. Dụng tâm như gương thì người này chính là Phật, chính là Bồ-tát, người này chính là người giác ngộ triệt để.

Cho nên, người dụng tâm như gương chính là chân tâm, khi họ đối đãi với hết thấy người, hết thấy việc, hết thấy vật là chân tâm lưu lộ. Tình yêu thương rộng lớn trong chân tâm chính là từ bi, bạn xem hết thấy tôn giáo đều là thần yêu người thế gian, thượng đế yêu người thế gian, Phật từ bi, Bồ-tát từ bi, từ bi chính là ái. Tổng hợp những lời dạy của tất cả các nhà tôn giáo, những lời nói của người sáng lập tôn giáo, tổng quy kết lại chính là “tâm yêu chân thành”, cho nên đạo Bồ-tát thực hiện ở thế gian là thực hiện ở tâm yêu chân thành. Người thế gian không hiểu được yêu, người thế gian chỉ hiểu được tình chứ không có yêu, chấp trước ở trên tình, mê ở trên tình, cho nên họ trải qua ngày tháng rất đau khổ; nếu họ hiểu được yêu thì đời sống của họ sẽ trải qua rất tự tại, rất hạnh phúc. Trong yêu không có phân biệt, không có chấp trước, không có vọng tưởng, nhưng trong tình thì có, trong tình có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vừa nhìn liền biết đó là phạm phu lục đạo, chúng sanh của tam ác đạo. Người rời khỏi hết thấy vọng

tưởng, phân biệt, chấp trước, sự từ bi này, yêu thương này, chúng ta thấy đó là thánh nhân, không phải người phạm. Từ bi của họ, yêu thương của họ là chân thật, là từ trong tự tánh lưu xuất ra, chứ không phải sanh ra từ trong tình thức.

Cho nên Phật dạy chúng ta “chuyển mê thành ngộ” là phải chuyển từ trên căn bản, chuyển tình thức thành trí tuệ, trong trí tuệ không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, trong trí tuệ không có tình. Tình là gì? Tình chính là trí, khi mê thì gọi là tình, khi giác ngộ thì gọi là trí. Chúng ta thường nghe thấy nhà Phật nói “phiền não tức Bồ-đề”, phiền não là tình, khi mê thì Bồ-đề biến thành phiền não, biến thành tình chấp, khi giác ngộ thì phiền não biến thành Bồ-đề, chuyển đổi mà thôi; không phải nói phiền não không còn nữa, phiền não không còn nữa thì Bồ-đề cũng không còn, mà là đã chuyển đổi. Cho nên làm cuộc chuyển đổi từ trên căn bản, chuyển đổi tình thức thành trí tuệ, bạn liền siêu phàm nhập thánh, đây là đạt đến mục tiêu giáo học cao nhất của Phật pháp. Thần yêu người thế gian, Phật từ bi hết thấy, từ bi yêu thương đó đối với hết thấy là bình đẳng, nhất định không có bên nhiều bên ít, không có, là bình đẳng. Trong bình đẳng tại vì sao có người hình như được các ngài yêu thương hơn một chút, có người lại có khoảng cách rất xa? Điều này trên sự tướng quả thật là có. Không phải là không bình đẳng, mà vì tình chấp của bạn quá nặng, bởi khi yêu thương đó của Phật thêm cho bạn nhiều hơn thì chấp trước này của bạn càng nặng hơn, như vậy sẽ càng đáng sợ, cho nên phải duy trì khoảng cách, càng xa càng tốt. Nếu bạn không có tình chấp thì cái phân biệt này liền không còn nữa, cho nên người có tình chấp càng nặng thì Phật Bồ-tát sẽ giữ khoảng cách xa với họ, người có tình chấp càng nhẹ thì Phật Bồ-tát sẽ ở gần, vì sao vậy? Vì không chướng ngại, chúng ta không khó để hiểu đạo lý này. Chúng ta xem thấy chuyện tình ái nam nữ ở trên tin tức báo chí, đôi bên đều chấp trước, đến sau cùng biến thành oan gia, biến thành đối đầu, biến thành đòi đòi kiếp kiếp oan oan tương báo, điều này sai rồi, hết sức sai lầm! Oán thù từ đâu mà có? Oán thù bắt đầu đều từ tình yêu sâu đậm, từ tình yêu sâu đậm biến thành thù hận, chấp mê bắt ngộ. Cho nên chư Phật Bồ-tát, các ngài có đại trí tuệ, các ngài hiểu rất rõ, người tình chấp nặng thì nhất định phải giữ khoảng cách xa với họ, không phải không từ bi, không phải không có tâm yêu thương, mà đó là tâm yêu thương chân thật, không để cho bạn sanh ra lỗi lầm, đây là yêu thương chân thật. Cho nên, chúng ta thể hội sâu sắc giáo huấn của Phật Bồ-tát, ân đức của Phật Bồ-tát, chúng ta học tập từ trong đây, từ trong đây đạt được trí tuệ, đạt được an lạc, đạt được hạnh phúc, đạt được mỹ mãn.

Trước đây, tôi sớm được thân cận với đại sư Chương Gia, tôi niệm niệm không quên ân đức của thầy, tôi giảng kinh dạy học ở bất kỳ đạo tràng nào cũng đều treo ảnh của thầy tôi ở chỗ này, giống như thầy đang ở cùng với tôi vậy. Đại sư Chương Gia nói với tôi: “Thật sự phát tâm vì Phật pháp, vì chúng sanh thì cả đời này của anh sẽ được Phật Bồ-tát an bài, bản thân anh không cần phải lo lắng một chút gì.” Tôi tin tưởng lời thầy, tin thọ phụng hành, cho nên cả đời này của tôi gặp phải thuận cảnh, tôi rất thích; gặp phải nghịch cảnh, tôi cũng rất thích, vì sao vậy? Vì Phật Bồ-tát sắp xếp cho tôi, Phật Bồ-tát muốn tôi làm một số công việc gì đó, tôi liền hết lòng nỗ lực đi làm, không phụ lòng dạy bảo của thầy, tôn sư trọng đạo. Các thầy của tôi đều là người Trung Quốc, cho nên ở Trung Quốc, ở quê hương các thầy, như quê hương của tiên sinh Phương Đông Mỹ, tôi xây dựng ở đó một phòng học vi tính tên là “Phòng học vi tính Đông Mỹ”, để kỷ niệm tiên sinh Phương Đông Mỹ. Thầy Lý là người Tế Nam - Sơn Đông, chúng tôi xây một nhà kỷ niệm thầy ở Đại học Sơn Đông. Đại sư Chương Gia là người Nội Mong, chúng tôi hiện nay đang trao đổi với Đại học Nội Mong Cổ, hy vọng trong trường Đại học Nội Mong Cổ xây dựng một nhà kỷ niệm đại sư Chương Gia. Chúng ta phải báo ân, phải báo ân thầy, phải dạy bảo thế hệ sau không được phản sư nghịch đạo, niệm niệm không quên ân đức của thầy.

Hàn quán trưởng hộ trì tôi 30 năm, thành tựu của chúng tôi ngày nay là nhờ vào sự hộ trì đặc lực của bà, cho nên chúng tôi treo hình của bà ở đối diện. Chúng tôi giảng kinh dạy học thì bà đều đang nghe, bà đích thực đang ở tại đạo tràng này của chúng ta, rất nhiều người nhìn thấy và đến nói với tôi, nói rằng quán trưởng Hàn thường ở đây. Năm ngoái, khi kỷ niệm tròn hai năm ngày mất, có người nhìn thấy Quán trưởng dẫn theo mấy vị tỳ-kheo-ni ngồi ở phía trên, có hai, ba đồng học nhìn thấy và đến nói với tôi, bà trước nay vẫn hộ trì đạo tràng này chưa từng rời xa chúng ta, trong âm thầm bảo hộ. Đạo tràng của chúng ta là đạo tràng chánh pháp, hoàn toàn y theo giáo huấn của Phật-đà và tổ sư đại đức, lấy chánh pháp giác ngộ hết thảy chúng sanh.

Mục đích đem liên hoan ẩm áp năm nay của chúng ta chính là “chúng sanh vô biên thế nguyện độ”, chúng ta đem Phật pháp Đại thừa giới thiệu đến những dân tộc khác, đến những tôn giáo khác, không có ai không hoan hỉ. Nếu như cơ duyên thành thực thì chúng ta sẽ tiếp nhận khu vực Đường Thành này, trong tương lai là nơi hoạt động của chín tôn giáo, tất cả chúng ta đều sinh hoạt cùng nhau, sẽ vô cùng mật thiết, chân thật nhìn thấy đại đoàn kết tôn giáo, đại hòa hợp chủng tộc. Singapore sẽ là một điểm trên toàn thế giới, điểm này rất quan trọng, sự hòa

hợp chủng tộc, tôn giáo chính là áp ủ từ điểm này mà ra. Hy vọng dần dần mở rộng ảnh hưởng đến toàn bộ Đông Nam Á, ảnh hưởng đến toàn thế giới, dần dần sẽ mở rộng theo mô hình này, xã hội an định, thế giới hòa bình, tiêu tai miễn nạn, đời sống hạnh phúc mỹ mãn thật sự có thể thực hiện. Cho nên ở trong đủ thứ thống khổ dày vò, chúng tôi đặc biệt đề xướng sống trong thế giới cảm ơn, bất luận người khác dùng phương thức gì đối với chúng ta, chúng ta đều cảm kích, chúng ta hết lòng phản tỉnh, nếu như là lỗi lầm thì “có lỗi mau sửa đổi, không có gắng tốt hơn”. Chúng ta đối với bất kỳ người nào đều không xem là kẻ thù, đều không xem thường, chúng ta đều tôn kính, chúng ta đều cảm kích.

Mời xem Cảm Ứng Thiên đoạn thứ 80:

Kiến tha vinh quý, nguyện tha lưu biếm. Kiến tha phú hữu, nguyện tha phá tán.

見他榮貴。願他流貶。見他富有。願他破散。

Thấy người khác vinh hiển, mong họ bị giáng chức. Thấy người khác giàu có, mong họ mất của cải.

Đây là thuộc về “điều ác ẩn chứa”. Đoạn đầu tiên trong chú giải nói rất hay: “*Phàm những ai được vinh hiển đều chẳng phải ngẫu nhiên, thấy đều là nhờ xưa kia có thiện duyên, vun trồng cội đức, lại thêm tổ tông tích đức nên mới được như thế. Thấy họ như vậy nên khởi tâm ngưỡng mộ. Chẳng phải ngưỡng mộ vinh hiển, mà thật ra là ngưỡng mộ sự tu tập trước đây của họ.*” Chúng ta xem đoạn này, loại tình chấp ý ác này xưa nay trong và ngoài nước đều có, không những cõi người có, mà trong súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục cũng có, đây là do mê chấp quá nặng. Người thế gian đâu có ai mà không tham tài, nếu không tham tài thì họ không phải là người phàm, họ là thánh nhân. Người phàm khởi tâm động niệm đều bị phiền não che lấp, phiền não là gì? Tham sân si mạn, phàm phu sống trong tham sân si mạn thì làm sao không khổ! Tâm niệm tham sân si mạn có thể đạt được vinh hoa phú quý hay không? Nói cho quý vị biết, nhất định không đạt được. Trong chú giải nói rất hay, Phật Bồ-tát cũng nói như vậy, chúng ta lại xem mỗi một tôn giáo, thượng đế thần thánh của họ cũng đều có cách nói như vậy, vinh hoa phú quý không phải là ngẫu nhiên mà được, đều là từ trong quá khứ vun trồng.

Nhà Phật nói rất hay: “*Muốn biết nhân đời trước, xem quả nhận đời này*”, ý nghĩa của câu này chính là nói rõ bạn muốn biết đời trước bạn tu nhân gì thì những gì đời này bạn có được, những gì bạn thọ dụng chính là quả báo, đây gọi

là “trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu”. Bạn đời trước trồng nhân gì thì thọ dụng của đời này, hưởng thụ của đời này, những việc gặp phải đời này đều là do nhân tạo của đời trước. Phật lại nói: “*Muốn biết quả đời sau, xem nhân gieo hiện tại*”, nếu bạn muốn biết đời sau của bạn thế nào, đời sau tốt hay không tốt thì nhìn những gì mà đời này bạn tạo, đời này bạn trồng nhân thiện thì đời sau bạn nhất định được quả thiện; nếu đời này tâm hạnh của bạn bất thiện thì đời sau đâu có được quả thiện! Chúng ta cần phải hiểu đại đạo lý này. Phật giảng cho chúng ta về tài phú, đời này bạn phát tài, bất luận bạn dùng phương thức gì, bạn kinh doanh cũng được, làm thuê cũng được, làm chính trị cũng được. Ngày nay, chúng ta đều biết được quan viên địa phương ở nhiều nơi nhận hối lộ; nhận hối lộ vẫn là trong mệnh có, nếu trong mệnh không có thì mới nhận hối lộ một chút liền xảy ra chuyện ngay, liền vi phạm pháp luật, bị sự trừng phạt của pháp luật. Dù nhận hối lộ có nhiều đi nữa nhưng cả đời vẫn không bị làm sao, đó là do trong mệnh có, nếu họ không nhận hối lộ thì trong mệnh họ vẫn là có nhiều tài phú như vậy, chẳng qua là được muộn hơn chút mà thôi, đây là vấn đề đến sớm hay muộn. Trong mệnh có thì bỏ cũng không bỏ được, trong mệnh không có thì cầu cũng cầu không được, chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này. Chính mình tỉ mỉ mà suy nghĩ, mình có giống người có vận mệnh phú quý không? Rồi lại suy nghĩ tỉ mỉ sâu xa hơn rằng mình có đáng được phú quý không? Mọi người đã đọc Liễu Phàm Tứ Huấn, tiên sinh Liễu Phàm có thể phản tỉnh, đây là người thông minh, là người có trí tuệ.

Phật nói với chúng ta tu thế nào để có được tài phú? Do tu bố thí tài mà có. Phật khuyên chúng ta trồng phước, thế gian có ba loại phước điền là nơi chúng ta trồng phước và tu phước. Phước điền đầu tiên là cha mẹ, cha mẹ là “ân điền”, người hiếu dưỡng cha mẹ là người có phước. Thứ hai là phụng sự Tam bảo, Tam bảo là “kính điền”, thế nhưng Tam bảo cần trọng thực chất, không trọng hình thức, đạo lý này mấy người hiểu được? Người rõ lý hiểu. Khi tôi giảng kinh đã nói với chư vị mấy lần rồi, tổng thống Nathan của Singapore hiện nay, tôi rất khâm phục ông, ông đã nói với tôi, ông rất tôn trọng Phật giáo, “Phật giáo trọng thực chất, không trọng hình thức.” Câu nói này là lời của người trong nghề, trong cửa Phật chúng ta có rất nhiều người xuất gia đều không nói ra được, cho nên Tam bảo cần trọng thực chất, không trọng hình thức. Lần này, Đài Loan gặp phải động đất lớn, khu vực Phó Lý - Nam Đầu có rất nhiều ngôi chùa đều bị hủy hoại hết, bị hủy hoại trong trận động đất. Có người hỏi: “Vì sao có nhiều người tu hành như vậy lại gặp phải tai nạn này?” Có người nói với tôi là có một số người hỏi

pháp sư Ngô Đạo, pháp sư Ngô Đạo không trả lời được. Kỳ thực rất đơn giản là Phật pháp trọng thực chất, không trọng hình thức; hay nói cách khác, là xem trọng tu hành chân thật, không xem trọng bề ngoài, làm ra cái dáng vẻ bề ngoài đó thì không được rồi.

Pháp sư Sám Vân cũng ở tại khu vực động đất Nam Đầu, đạo tràng của ngài vì sao lại vô sự? Ngài là người tu hành chân thật nên rất tự nhiên có chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo hộ, đó là chân tu hành! Mấy năm trước, tôi nghe nói nhà kho bên cạnh của xưởng in Thế Hoa gặp phải hỏa hoạn, các nhà kho xung quanh bốn mặt của xưởng in đều bị cháy rụi, chỉ có nhà kho của ông là bình an vô sự. Trong kho của ông có để Đại tạng kinh, Đại tạng kinh vừa in xong thì để ở trong đó, có long thiên thiện thần bảo vệ. Chúng tôi tin chắc rằng số kinh điển này nhất định có tác dụng rất lớn, tương lai nhất định cúng dường người tu hành chân thật và tổ sư đại đức nên mới có thiện thần bảo vệ. Số lượng kinh rất nhiều, phân chia khắp bốn phương, không biết được khu vực nào có người tu hành chân chánh. Cho nên, xây một ngôi chùa, mặc lên bộ quần áo của người xuất gia, nếu hình dáng và tâm hạnh đều không giống Phật Bồ-tát thì việc này chẳng có ích gì. Trước đây lão cư sĩ Lý Bình Nam có nói: “Đáng sanh tử như thế nào thì vẫn là sanh tử như thế ấy, đáng gặp tai nạn như thế nào thì vẫn là gặp tai nạn như thế ấy”, cho nên phải tu hành thật sự.

Vậy thử hỏi, chúng ta có tâm hiếu dưỡng cha mẹ không? Có hành vi hiếu dưỡng cha mẹ không? Bạn làm được hay chưa? Có phải bạn thật sự cung kính Tam bảo hay không? Cung kính Tam bảo không phải là hằng ngày cúng dường hương hoa trái cây, mỗi ngày khấu đầu ba ngàn lạy nhưng trong tâm vẫn là tham sân si mạn thì không có tác dụng gì, là giả! Chúng ta lấy cái gì để cúng dường Tam bảo? Phải lấy tu trì chân thật. Điều mà Phật dạy chúng ta làm ở trong kinh, chúng ta đã làm được chưa? Phật nói quá nhiều rồi, chúng tôi đã chọn ra năm khoa mục, “tịnh nghiệp tam phước” đã làm được chưa? “Lục hòa kính” đã làm được chưa? “Tam học”, “lục độ” đã làm được chưa? “Thập nguyện” của Phổ Hiền đã làm được chưa? Những điều khác chưa cần nói đến, nếu chúng ta đều có thể làm được năm khoa mục này thì chính là phụng sự sư trưởng, đây là chân thật quy y Tam bảo, trong kính điền trồng phước, phước này lớn. Thứ ba là “bi điền”, bi điền là cứu tế hết thảy chúng sanh khổ nạn, đây là trồng phước.

Cho nên bạn bố thí tài được tài phú, bố thí mà chấp tướng thì là phước báo, bố thí mà không chấp tướng thì là công đức; bố thí pháp được thông minh trí tuệ, bố thí vô úy được khỏe mạnh sống lâu. Người thế gian đều mong cầu tài phú,

thông minh, khỏe mạnh, sống lâu, đây là quả báo, bạn không chịu tu nhân thì lấy đâu ra quả báo? Bạn muốn có được quả báo thì nhất định phải biết tu nhân, cho nên tài càng bố thí càng nhiều, bố thí là tu nhân, bạn tu nhân càng nhiều thì quả báo đương nhiên sẽ nhiều. Bố thí pháp nhiều thì tăng trưởng thông minh trí tuệ. Bố thí vô úy nhiều, bố thí vô úy là thật sự dùng tâm từ bi yêu thương chăm sóc hết thấy những người cần chăm sóc, như người già, người khuyết tật, đây là những người cần chăm sóc, cần giúp đỡ, nếu bạn thật sự có tâm này, khi gặp được bạn thật sự chịu làm thì quả báo của bạn là khỏe mạnh sống lâu. Trồng nhân thiện nhất định được quả thiện.

Phật Bồ-tát dạy chúng ta, hết thấy tôn giáo thần minh đều dạy chúng ta rằng tiền tài bất nghĩa nhất định không thể lấy. Bất nghĩa là gì? Là không xứng đáng nhận được. Nếu tiền tài bất nghĩa bạn đạt được rồi thì thường sẽ gặp phải những tai nạn rất khó tưởng tượng, sự việc này xưa nay trong và ngoài nước đều có, có rất nhiều. Hôm trước, chúng tôi xem thấy trên báo chí, chính phủ Úc chuẩn bị ra luật cấm đánh bạc. Hiện nay trên mạng Internet ở Úc phát hiện có hành vi đánh bạc, có rất nhiều người vì đánh bạc mà tán gia bại sản, ly hôn, tự sát, tạo thành tổn thất nghiêm trọng cho xã hội, họ muốn chế định pháp luật để ngăn cấm, đây là một chính phủ có trách nhiệm, đây chân thật là một biện pháp bảo vệ người dân. Chúng ta từ trong Liễu Phàm Tứ Huấn có được khai thị, khi tiên sinh Viên Liễu Phàm làm tri huyện, khởi một tâm thiện miễn giảm thuế ruộng cho toàn dân trong huyện, còn gọi là điền tô, giảm thuế thì mấy trăm ngàn người được lợi ích, nghĩa cử này của ông đã bằng với làm vạn điều thiện. Những quan viên này của chính phủ Úc, họ hiểu được đạo lý này, lập ra luật lệ này để chấp hành, một niệm này cũng là tích được vạn điều thiện, không chỉ là vạn điều thiện, bao nhiêu người được lợi ích vậy? Không có một tôn giáo nào mà không cấm cờ bạc, cổ thánh tiên hiền Trung Quốc không hơi khản tiếng khuyên nhủ mọi người an phận giữ mình, tích đức tu thiện, vậy tiền đồ của bạn sẽ xán lạn. Có người nào phát tài là nhờ vào cờ bạc mà làm nên? Có người nào phát tài là nhờ vào trộm cắp mà làm nên? Xưa nay trong và ngoài nước đều không thấy, chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này, biết được chân tướng sự thật.

Phật Bồ-tát thường dạy chúng ta an bản lạc đạo, biết đủ thường vui. Chúng ta cũng xem thấy trong kinh điển của những tôn giáo khác gọi là *thần bản*, bản là đời sống vật chất không sung túc, thần là đời sống tinh thần sung túc. Ở Trung Quốc, Khổng lão phu tử của nhà Nho thường tán thán Nhan Hối, đời sống vật chất của Nhan Hối là bản cùng thiếu thốn, “một giỏ cơm, một bầu nước”, ngay

đến ăn cơm cũng không có bát, dùng tre để đan thành một cái giỏ để đựng cơm, uống nước thì ngay đến cái cốc cũng không có, dùng quả hồ lô khoét rỗng ruột để làm bầu đựng nước, bàn cùng đến mức độ như vậy, thật sự nghèo! Thế nhưng niềm vui của Nhan Hồi thì không ai có thể sánh với ông, niềm vui của ông là gì? Niềm vui đó là đạo, an bản lạc đạo, đây là niềm vui của thánh hiền, phiền não tham sân si mạn thấy đều đã đoạn sạch. Chúng ta là phàm phu nên không biết được niềm vui của ông, tâm cảnh của ông dung hòa thành một thể với hư không pháp giới, cảnh giới này ai có thể nghĩ đến được? Ai có thể thể hội được? Đây là công phu học vấn và tu dưỡng của ông, sự viên mãn của trí tuệ. Đọc sách, học Phật chẳng qua là nâng cao cảnh giới mà thôi, khiến cho chúng ta ở trong đây có được niềm vui thật sự. Thọ dụng vật chất là niềm vui giả, khi chúng tôi giảng kinh cũng nói qua rất nhiều lần, loại vui này giống như người thể gian hút ma túy, tiêm morphin, là niềm vui không bình thường. Niềm vui bình thường là giác ngộ, rõ lý, hiểu rõ chân tướng sự thật, đây là vui thật sự, nhất định không ở sự nhiều hay ít của đời sống vật chất, mà là ở trong tâm địa thanh tịnh quang minh chiếu khắp pháp giới; biểu hiện ra bên ngoài, nhà Phật nói là một mảng từ bi. Trong Kitô giáo và Thiên Chúa giáo nói là thần yêu người thể gian, thượng đế yêu người thể gian, biểu hiện bên ngoài của các ngài, biểu hiện bên ngoài của thần thánh là đại ái, yêu thương bảo hộ hết thảy chúng sanh, quan tâm lo lắng hết thảy chúng sanh, chăm sóc hết thảy chúng sanh, toàn tâm toàn lực giúp đỡ hết thảy chúng sanh. Sự giúp đỡ của thần thánh đối với chúng sanh chú trọng ở việc giúp đỡ họ lìa khổ được vui.

Muốn lìa khổ được vui thì phải giúp đỡ từ trên căn bản, căn bản là gì? Căn bản là phá mê khai ngộ. Khổ từ đâu mà có? Khổ từ mê mà có. Vui từ đâu mà có? Vui là có từ giác ngộ. Phật Bồ-tát, thần minh đều có thần thông, nếu các ngài đi đánh bạc vậy thì nhất định sẽ thắng. Tại sao các ngài không dùng cách làm này để thắng được nhiều tiền rồi bỏ thí làm việc tốt? Vì đây là cách làm không bình thường, là cách làm tội ác, cho nên chư Phật Bồ-tát, thần minh tuyệt đối không chọn cách làm này. Điều mà Phật Bồ-tát dạy người là từ mặt tích cực chứ không từ mặt tiêu cực, cách làm này sẽ tạo thành ảnh hưởng xấu về sau, sẽ hại người, cho nên Phật Bồ-tát nhất định không làm. Chúng ta muốn học tập Phật Bồ-tát thì phải học từ những chỗ này, cái cần tu nhất định là chánh pháp, là chánh trong chánh, còn tà trong chánh thì trừ khi thật sự bất đắc dĩ mới dùng cách thức này, nếu không thì nhất định sẽ không dùng nó. Cho nên, chư Phật Bồ-tát có thần thông, năng lực thần thông rất lớn, thế nhưng nhất định không dùng thần thông,

mà dùng dạy học, làm tấm gương, vì sao vậy? Vì trong đây không có ảnh hưởng xấu về sau. Nếu như dùng thần thông, chúng ta biết được yêu ma quỷ quái cũng có thần thông, dùng phương pháp này để tiếp dẫn chúng sanh thì chúng sanh sẽ bị mê hoặc, không phân biệt được tà và chánh, không phân biệt được ma và Phật thì phiền phức rất lớn. Năng lực mà ma có, Phật cũng có, nhưng năng lực mà Phật có thì ma không có, tâm thiện hạnh thiện, lấy mình làm gương thì ma không làm được; lấy chánh pháp khuyến cáo đại chúng thì ma cũng không làm được. Cách phân biệt giữa Phật và ma chúng ta nhất định phải hiểu rõ, nhất định phải tường tận, chúng ta học theo Phật thì nhất định không thể đi theo ma. Giàu có, trí tuệ, khỏe mạnh, sống lâu, nếu một mực thuận theo giáo huấn của Phật thì chắc chắn đạt được; nếu làm trái giáo huấn của Phật, dùng thủ đoạn phi pháp để có được thì dù có được rồi nhưng tai nạn vẫn ở phía sau, bạn không thể giữ được, không thể hưởng lâu dài. Cho nên, chúng tôi đọc mấy câu giáo huấn này thì có cảm xúc rất sâu, cả đời chúng ta tuyệt đối không làm những việc phi pháp, làm trái giáo huấn của Phật-đà, vậy thì có lỗi với Tam bảo, có lỗi với cha mẹ, cũng có lỗi với hết thảy chúng sanh. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.